

Bản án số: 66/2021/HS-ST

Ngày: 15/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Ninh**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Mai

- Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình Sáng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HSST ngày 14 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/HSST-QĐ ngày 02/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/HSST-QĐ ngày 10/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn Th, sinh năm 1989 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Hòa Lạc, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn B và bà Lê Thị H; Vợ: Đinh Thị Hồng Ph; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2021 đến ngày 16/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Ngô Văn Q, sinh năm 1991 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn T B, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Q và bà Đỗ Thị Ch; Vợ: Cấn Hồng Ph; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền

án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2021 đến ngày 16/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Chung D, sinh năm 1990 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn T B, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A và bà Đào Thị Th; Vợ: Vương Thị Th; Con: Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2021 đến ngày 13/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Ngô Văn Ch, sinh năm 1987 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn T B, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Đức V và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Phí Thị H; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2021 đến ngày 16/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Ngô Văn Th, sinh năm 1985 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn T B, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T (đã chết) và bà Vương Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Th; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2021 đến ngày 13/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1988 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Trình U, xã Quỳnh Ng, huyện Quỳnh Ph, tỉnh T B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị T (tên thường gọi: Ch); Vợ: Trần Thị T; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 03/3/2009 bị Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh T B xử phạt 500.000đ theo Quyết định số 153/QĐ/XPVPHC về hành vi đánh bạc. Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2021 đến ngày 13/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Tạ Minh Ph, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hòa Lạc, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09/4/2021, các bị cáo Ngô Văn Q, Ngô Văn Ch, Nguyễn Chung D, Ngô Văn Th và Nguyễn Văn Kh đến nhà bị cáo Ngô Văn Th ở thôn Hòa Lạc - Bình Yên - Thạch Thất - Hà Nội chơi rồi rủ nhau cùng đánh bạc ăn tiền. Bị cáo Q xuống khu vực nhà bếp tầng 1 nhà Th lấy bát đĩa, kéo và cắt Q vị từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cùng Th, D, Th, Ch, Kh đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Xóc đĩa” tại phòng ăn tầng 1. Bị cáo Ngô Văn Q là người xóc cái cho các bị cáo còn lại đánh bạc.

Hình thức đánh bạc của các bị cáo: Q sử dụng 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 Q vị hình tròn được cắt bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long có hai mặt khác màu nhau (Một mặt màu trắng và một mặt màu vàng đồng). Khi đánh bạc, Q đặt bốn quân vị vào đĩa sau đó úp bát lên xóc đều rồi đặt xuống chiếu cho các đối tượng đánh bạc đặt tiền vào hai cửa chắn hoặc lẻ. Theo quy định từ bát đĩa về phía bên phải Q là cửa chắn, từ bát đĩa về phía bên trái Q là cửa lẻ. Sau khi các đối tượng đánh bạc đặt tiền xong thì người xóc cái mở bát, nếu trong đĩa có hai hoặc bốn quân vị có cùng màu thì kết quả là chắn, những ai đặt tiền cửa chắn thì được người xóc cái đền tiền theo tỷ lệ 1:1, còn những ai đặt tiền cửa lẻ thì bị người xóc cái ăn tiền. Nếu trong đĩa có một hoặc ba quân vị có mặt ngửa lên cùng màu thì kết quả là lẻ, những ai đặt tiền cửa lẻ thì được người xóc cái đền tiền theo tỷ lệ 1:1, còn những ai đặt tiền cửa chắn thì bị người xóc cái ăn tiền. Các bị cáo quy định, mỗi ván bạc 1 người đặt tiền tối thiểu là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và tối đa là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo Th, Q, Ch, D, Th, Kh đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Bình Yên - Thạch Thất - Hà Nội bắt quả tang và đưa về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ trên chiếu các bị cáo đang sử dụng để đánh bạc:

- Tiền mặt: **19.700.000đ** (Mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng).
- 01 (một) bát sứ màu trắng.
- 01 (một) đĩa sứ màu trắng.
- 04 (bốn) quân vị.
- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại.
- 01 (một) tấm vải hoa màu vàng.

Kiểm tra trên người các đối tượng đánh bạc không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra chứng minh số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau:

- Bị cáo Th có 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc.

- Bị cáo Ch có 6.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc.
- Bị cáo D có 2.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc.
- Bị cáo Q có 3.600.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc.
- Bị cáo Th có 3.100.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc.
- Bị cáo Kh có 3.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc.

Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, truy tố các tất cả bị cáo có tên nêu trên về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn Th, Ngô Văn Q và Nguyễn Văn Kh, xử phạt mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Do hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn nên đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Chung D, Ngô Văn Ch và Nguyễn Văn Th, xử phạt mỗi bị cáo từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bát sứ màu trắng, 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 04 (bốn) quân vị, 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, 01 (một) thảm vải hoa màu vàng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 19.700.000đ (Mười chín triệu bảy trăm nghìn).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, tang vật của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 09/4/2021, các bị cáo Ngô Văn Q, Ngô Văn Ch, Nguyễn Chung D, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn Kh đến nhà Ngô Văn Th và cùng rủ nhau cùng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh xóc đĩa. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 19.700.000đ, Trong đó Th sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, Ch sử dụng số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc, D sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, Q sử dụng số tiền 3.600.000 đồng để đánh bạc, Th sử dụng số tiền 3.100.000 đồng để đánh bạc, Kh sử dụng số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc

Hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Bị cáo Nguyễn Chung D có ông nội là Liệt sỹ Nguyễn Hữu M nên HĐXX cho bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: Bị cáo Th là người sử dụng nhà của mình cho các bị cáo khác đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc; bị cáo Q là người trực tiếp chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và là người xóc cái, có tính chất ăn thua lớn nhất nên hai bị cáo có vai trò nguy hiểm nhất trong vụ án.

Các bị cáo D, Ch, Th, Kh cùng đồng phạm đánh bạc có vị trí, vai trò nguy hiểm thứ hai trong vụ án và có vai trò ngang nhau. Trong số các bị cáo này thì có bị cáo Kh đã từng bị Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh T B xử phạt vi phạm hành chính với hình thức là phạt tiền 500.000đ về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 153/QĐ/XLVPHC ngày 03/3/2009, nộp phạt ngày 10/3/2009 (Được coi là chưa bị

xử phạt vi phạm hành chính từ ngày 10/3/2010) nên bị cáo Kh phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo D, Ch, Th.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp gây mất trật tự trị an tại địa Ph, nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn cờ bạc trong đời sống xã hội.

Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Th, Q và hình phạt chính bằng tiền đối với bị cáo D, Ch, Th cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Riêng bị cáo Kh mặc dù có nhân thân xấu nhưng bị cáo đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính từ ngày 10/3/2010, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, phạm tội ít nghiêm trọng nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Th, Q, Kh có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) bát sứ màu trắng, 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 04 (bốn) quân vị, 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, 01 (một) thảm vải hoa màu vàng là các dụng cụ mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về số tiền 19.700.000đ (Mười chín triệu bảy trăm nghìn) là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, theo ủy nhiệm chi tại kho bạc nhà nước huyện Thạch Thất.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Th, Ngô Văn Q, Nguyễn Văn Kh Nguyễn Chung D, Ngô Văn Ch, Ngô Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Ngô Văn Th, Ngô Văn Q, Nguyễn Văn

Kh.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn Th 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày (09/4/2021 đến ngày 16/4/2021) là 08 ngày (*bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ*), bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng, 06 (Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn Q 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày (09/4/2021 đến ngày 16/4/2021) là 08 ngày (*bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ*), bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng, 06 (Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày (09/4/2021 đến ngày 13/4/2021) là 05 ngày (*bằng 15 ngày cải tạo không giam giữ*), bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng, 15 (Mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Ngô Văn Ch, Ngô Văn Th.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn Th 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Nguyễn Chung D.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chung D 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao các bị cáo Ngô Văn Th, Ngô Văn Q cho UBND xã Bình Yên, huyện Thạch Thất giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Kh cho UBND xã Quỳnh Nguyên, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh T B giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bát sứ màu trắng, 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 04 (bốn) quân vị, 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, 01 (một) thảm vải hoa màu vàng theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 14/2021/THA ngày 14/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 19.700.000đ (Mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi tại Kho bạc nhà nước huyện Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Ngô Văn Th, Ngô Văn Q, Nguyễn Chung D, Ngô Văn Ch, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã B Y, huyện Thạch Thất;
- UBND xã Q Ng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh T B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh